

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2024/HS-ST  
Ngày: 29/7/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Lâm Bình

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Đức

Bà Hoàng Thị An

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Hùng- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện

A.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Kim

**Thanh-** Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, TP. Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2024/TLST-HS ngày 12/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2024/QĐXXST-HS ngày 15/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Minh P**, sinh năm 2001; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn DN, xã VH, huyện A, TP. Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngô Văn Q và bà Nguyễn Thị H; Theo danh chỉ bản số 326 của Công an huyện A lập ngày 08/4/2024 xác định tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **03/4/2024**. Có mặt.

**\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Nguyễn Võ Trúc L, sinh năm 2005. Địa chỉ thường trú: Số a PH, quận LC, TP. Đà Nẵng.

2. Anh Đỗ Ngô C, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện A, TP. Hà Nội.

3. Anh Võ Lâm A, sinh năm 2003. Địa chỉ: Tổ x, thị trấn A, huyện A, TP. Hà Nội.

Đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án như sau: Hồi 07h00' ngày 03/4/2024, tổ công tác Công an xã VH nhận được tin giác quần chúng Nhân dân về việc Ngô Minh P có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng riêng ở nhà tại thôn DN, xã VH, huyện A, TP. Hà Nội. Tiếp nhận tin báo, tổ

công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong phòng ngoài Ngô Minh P còn có Nguyễn Võ Trúc L có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra hành chính, khám xét phát hiện tại nền phòng ngủ cạnh giường của Ngô Minh P có 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính tinh thể màu trắng, trên đĩa sứ có 01 ống hút làm bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 thẻ căn cước công dân số 001201017xxx mang tên Ngô Minh P. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện: Trên giường ngủ của P có 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5 cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng, 01 điện thoại Samsung lắp sim số thuê bao 0862669xxx; Trong tủ quần áo của P có 1 gói nilon màu trắng chứa 03 viên nén màu hồng và 1/2 viên nén màu hồng; Khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Võ Trúc L có 01 điện thoại Iphone, lắp sim số thuê bao 0777520xxx; Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu đen, BKS: 29S2-097.02 của Ngô Minh P không phát hiện gì. Công an xã VH tiến hành lập biên bản đưa các đối tượng và tang vật về trụ sở Công an xã để làm việc.

Xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Ngô Minh P và Nguyễn Võ Trúc L cho kết quả dương tính với nhóm ma túy MDMA và MET.

Ngày 12/4/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội có kết luận giám định:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,485 gam;*

- *03 viên nén màu hồng và một nửa viên nén màu hồng bên trong 01 gói nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,614 gam;*

- *01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Ngô Minh P số 001201017xxx và 01 ống hút hình trụ tròn được cuốn bằng tờ tiền 100.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine.*

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 21h00' ngày 02/4/2024, Ngô Minh P sử dụng tài khoản zalo tên "MP" gọi điện đến tài khoản zalo tên "CS" của Đỗ Ngô C thỏa thuận thuê nhân viên nữ phục vụ phòng hát. P hỏi "anh có nhân viên không?", anh C trả lời: "nhà anh đang hết người, chúng nó đi làm hết rồi, tý nữa chúng nó nghỉ thì anh báo", P đồng ý. Khoảng 00h10' ngày 03/4/2024, P tiếp tục liên lạc qua zalo với anh C và được anh C gửi ảnh của 03 nhân viên nữ để lựa chọn.

Khoảng 01h00' ngày 03/4/2024, P một mình thuê taxi đến thành phố TS, Bắc Ninh để mua ma túy. P sử dụng tài khoản Telegram tên "PN" liên lạc với tài khoản Telegram tên "PA" của một người phụ nữ không quen biết, thỏa thuận mua 05 viên ma túy "kẹo" với giá 2.000.000 đồng. Khi đến khu vực cầu TB, thành phố TS, P được người phụ nữ trên chỉ dẫn thông qua Telegram đến một gốc cây ở ven đường. Người phụ nữ này bảo P để số tiền 2.000.000 đồng dưới một viên gạch bên cạnh gốc cây, rồi lấy gói nilon chứa 05 viên ma túy "kẹo" dưới một viên gạch khác cách đó khoảng 50 cm. Mua được ma túy, P thuê taxi chở về đầu ngõ nhà mình tại thôn DN, xã VH, huyện A, TP. Hà Nội. P cất giấu gói nilon chứa ma túy vào trong cây cột điện cách nhà khoảng 10 mét.

Khoảng 02h00' cùng ngày, P tiếp tục liên lạc với anh C để hỏi thuê nhân viên, anh C trả lời đã có nhân viên nữ. P chọn Nguyễn Võ Trúc L để đi cùng mình. Sau đó,

P đi xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 29S2-097.02 đến đoạn đường Quốc lộ 3, thuộc thôn DN, xã ML, huyện A thì gặp anh C và Trúc L đang đợi ở ven đường. P dùng xe máy chở Trúc L về nhà mình. Trên đường đi, P nói với L: “đi cùng anh, ngồi nói chuyện vui với anh”, L đồng ý. Khi đến cây cột điện gần nhà, P dùng xe, lấy gói nilon chứa 05 viên ma túy “keo” đưa cho L và nói: “cầm hộ anh”. L cầm gói nilon thấy bên trong có các viên nén màu hồng nghi là ma túy nên đã trả lại luôn cho P rồi cả hai vào phòng riêng của P. Tại đây, P lấy túi nilon chứa ma túy Ketamine trong tủ quần áo (P đã mua từ trước) và lấy 1,5 viên ma túy “keo” trong gói nilon ma túy mới mua để sử dụng. P uống 01 viên ma túy “keo” và đưa cho Trúc L uống  $\frac{1}{2}$  viên. Số ma túy “keo” còn lại (3,5 viên) P cất trong tủ quần áo để tiếp tục sử dụng trong buổi sáng ngày 03/4/2024. Sau khi sử dụng 01 viên ma túy “keo”, P vào phòng bếp lấy 01 đĩa sứ màu trắng mang về phòng mình rồi lấy tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cuộn thành tẩu hút. P đổ một phần ma túy Ketamine trong túi nilon ra đĩa sứ, dùng thẻ căn cước công dân của mình để dầm, trộn đều ma túy, kẻ thành các đường nhỏ (Xào ke) để sử dụng cùng Trúc L bằng hình thức hút. Sau đó, cả hai bị kiểm tra phát hiện.

Nguyễn Võ Trúc L khai nhận phù hợp với lời khai của Ngô Minh P và các tài liệu điều tra thu thập được.

Anh Đỗ Ngô C trình bày: Bản thân làm nghề môi giới, cung cấp “nhân viên dịch vụ phòng hát, bấm bài, rót bia” và thuê phòng trọ tại thôn DN, xã ML, huyện A, TP. Hà Nội. Ngày 03/4/2024, Ngô Minh P liên hệ với anh để thuê nhân viên nên anh đã điều Nguyễn Võ Trúc L (Nhân viên mới) đi cùng P để phục vụ và dặn L thu phí 300.000 đồng/giờ. Anh C không biết việc P cho L cùng sử dụng chất ma túy.

Đối với người phụ nữ sử dụng tài khoản Telegram tên “PA” mà P khai là người đã bán ma túy cho P, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

Đối với Nguyễn Võ Trúc L, kết quả điều tra xác định tham gia sử dụng ma túy cùng với P. Tuy nhiên, L không có các hành vi giúp sức cho P trong quá trình sử dụng ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 26/6/2024, Công an huyện A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Võ Trúc L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1, Điều 23, Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với anh Đỗ Ngô C không biết việc P cho Trúc L cùng sử dụng chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu đen, BKS: 29S2-097.02 có chủ sở hữu là anh Võ Lâm A. Quá trình điều tra xác định P mượn xe của A làm phương tiện đi lại, anh A không biết việc P sử dụng xe đi đón L về nhà để sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh A.

Đối với chiếc điện thoại Iphone, lắp sim số thuê bao 0943415xxx tạm giữ của anh Đỗ Ngô C. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh C, ngày 03/4/2024 khi C đến làm việc, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, ghi nhận toàn bộ danh sách các cuộc gọi, tin nhắn, zalo giữa anh C và P. Ngày 17/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc điện thoại trên cho anh C.

Đối với các vật chứng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính tinh thể màu trắng; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 thẻ căn cước công dân số 001201017xxx mang tên Ngô Minh P; Ma túy; 01 điện thoại Samsung, lắp sim số thuê bao 0862669xxx tạm giữ của Ngô Minh P và 01 điện thoại Iphone, lắp sim số thuê bao 0777520xxx tạm giữ của Nguyễn Võ Trúc L. Đây là các vật chứng, đề nghị Tòa án nhân dân huyện A giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 146/CT-VKSĐA ngày 10/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện A quyết định truy tố : Ngô Minh P về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa,**

\* Bị cáo Ngô Minh P khai nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

\* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, xác định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Ngô Minh P từ 33 tháng đến 36 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng:
  - + Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bên trong 01 phong bì niêm phong; 01 điện thoại Samsung và 01 điện thoại Iphone;
  - + Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 0,432 gam ma túy Ketamin và 01 gói nilon màu trắng chứa 1,209 gam ma túy MDMA (Còn lại sau giám định); 01 đĩa sứ màu trắng và 02 sim số thuê bao: 0862669xxx, 0777520xxx;
  - + Trả lại bị cáo Ngô Minh P 01 thẻ căn cước công dân số 001201017xxx mang tên Ngô Minh P;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi, tội danh của bị cáo và những đối tượng liên quan:

Lời khai của bị cáo và những người liên quan, người làm chứng có sự thống nhất và được đánh giá là phù hợp, có tính logic về thuộc tính chứng cứ. Tại phiên tòa, bị cáo

xác định là người cung cấp ma túy, thuê nhân viên phòng hát là Võ Thị Trúc L, chuẩn bị địa điểm, công cụ để cho bản thân và L sử dụng ma túy đến khi bị bắt giữ. Do đó, căn cứ lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 03/4/2024, tại phòng riêng của mình ở thôn DN, xã VH, huyện A, TP. Hà Nội, bị cáo Ngô Minh P đã có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện sử dụng, cung cấp ma túy loại MDMA, Ketamin để bản thân và Võ Thị Trúc L cùng sử dụng thì bị Cơ quan chức năng kiểm tra, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và là nguyên nhân của một số các tệ nạn xã hội cùng tội phạm khác. Ma túy là tệ nạn của các loại tệ nạn, gây ra ảo giác cho người sử dụng dẫn đến khả năng mất kiểm soát, làm chủ hành vi. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của mình gây ra và hậu quả, song do thiếu tu dưỡng, lối sống buông thả, ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện.

Do đó, hành vi của bị cáo Ngô Minh P đã phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

Điều 255:

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

Đối với Nguyễn Võ Trúc L tham gia sử dụng ma túy cùng với P. Tuy nhiên, L không có các hành vi giúp sức cho P trong quá trình sử dụng ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 26/6/2024, Công an huyện A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Võ Trúc L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ sử dụng tài khoản Telegram tên “PA” mà P khai là người đã bán ma túy cho P”, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ là đúng quy định.

Đối với anh Đỗ Ngô C không biết việc P cho Trúc L cùng sử dụng chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Có ông nội là Liệt sỹ, người có công với Cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt

tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, Ma túy đang là một vấn nạn mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hết sức lên án, ra sức kiềm chế, ngăn chặn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian hợp lý mới có tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần đánh giá số lượng ma túy bị thu giữ có mức độ, mục đích phạm tội đơn giản do bị cáo là người nghiện ma túy, một phần do có cơ hội từ việc quản lý lỏng lẻo các giao dịch trên không gian mạng xã hội, một phần do nông nổi, bồng bột của tuổi trẻ. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét đặc điểm nhân thân, nghề nghiệp, thu nhập, điều kiện thi hành án và hoàn cảnh gia đình thì không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bên trong 01 phong bì niêm phong; 01 điện thoại Samsung và 01 điện thoại Iphone do liên quan, sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 0,432 gam ma túy Ketamin và 01 gói nilon màu trắng chứa 1,209 gam ma túy MDMA (Còn lại sau giám định); 01 đĩa sứ màu trắng và 02 sim số thuê bao: 0862669xxx, 0777520xxx do là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 001201017688 mang tên Ngô Minh P do được xác định là tài liệu, giấy tờ cá nhân của bị cáo;

Đối với chiếc điện thoại Iphone, lắp sim số thuê bao 0943415xxx tạm giữ của anh Đỗ Ngô C; Chiếc xe máy Honda Wave, màu đen, BKS: 29S2-097.02 tạm giữ của bị cáo nhưng là tài sản hợp pháp của anh Võ Lâm A, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A giữ quyền công tố tại phiên toà về hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý các vấn đề liên quan đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Ngô Minh P phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt chính:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 255; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Ngô Minh P 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2024.

**3. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:**

- Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;  
- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bên trong 01 phong bì niêm phong; 01 điện thoại Samsung và 01 điện thoại Iphone;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 0,432 gam ma túy Ketamin và 01 gói nilon màu trắng chứa 1,209 gam ma túy MDMA (Còn lại sau giám định); 01 đĩa sứ màu trắng và 02 sim số thuê bao: 0862669xxx, 0777520xxx;

+ Cho thi hành trả lại bị cáo Ngô Minh P 01 thẻ căn cước công dân số 001201017688 mang tên Ngô Minh P.

(Chi tiết, tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện A với Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

Bị cáo phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- UBND xã VH;
- Lưu hồ sơ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Lâm Bình**

